TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HS-PT

Ngày: 12/6/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân; Ông Nguyễn Xuân Trường.

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

Thư ký tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Mỹ A - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Tại điểm cầu trung tâm: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên. Tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Duy T – Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam – Công an tỉnh H, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2025/TLPT-HS ngày 08/5/2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2. Vợ là Bùi Thị Thanh X, có hai con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/7/2024 đến ngày 22/7/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo:

1, Diệp Việt T1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

2, Bùi Xuân Đ, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3, Quách Thanh T2, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua ma túy để bán kiếm lời nên khoảng 01 giờ, ngày 09/7/2024, Nguyễn Văn H đi taxi từ thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương (phòng trọ thuê của chị Bùi Thùy A1, sinh năm: 2004, HKTT: Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương) đến khu vực thành phố B để mua ma túy. Tại đây, H gặp người đàn ông không rõ nhân thân lý lịch và hỏi "*có ma túy không*", người đàn ông trả lời: "*có, lấy bao nhiêu*". H bảo: "*bán cho hai mươi triệu*". Sau đó, H đưa cho người đàn ông số tiền 20.000.000 đồng thì người đàn ông cầm tiền đưa lại cho H 01 túi ni lông màu hồng, kích thước khoảng (2,5x8)cm, bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy H cất giấu trong người rồi đi về phòng trọ của mình. Khoảng 17 giờ, ngày 09/7/2024, Diệp Việt T1 sử dụng tài khoản Zalo tên "*Diệp T1"* nhắn tin đến tài khoản Zalo của H hỏi mua "*ba mươi triệu đồng tiền ma túy*". H đồng ý nên khoảng 19 giờ cùng ngày, H cầm số túi ni lông ma tuý mua được đi đến gần nhà nghỉ "*Mạnh Yến*", địa chỉ: khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương bán số ma túy trên cho T1 với giá 30.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T1 mang về phòng nghỉ 401 nhà nghỉ M và chia nhỏ số ma túy trên thành 75 gói nhỏ, số còn lại T1 để trong 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (5x7,5)cm rồi cất giấu trong phòng. Khoảng 12 giờ, ngày 16/7/2024, khi T1 đang ở khu vực cổng chào vào khu dân cư Đ, phường A thì Trang Đức T3, sinh năm: 1987, HKTT: bản Tài, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai đến hỏi "*có ma túy bán không anh*", T1 bảo "*lấy bao nhiêu*". T3 nói "*anh bán cho em một triệu sáu trăm nghìn đồng*". Lúc này, T1 lấy từ túi quần ra đưa cho T3 16 gói ma túy, T3 nhận ma túy rồi đưa cho T1 số tiền 1.600.000 đồng. Ngày 17/7/2024, khi biết sắp hết ma túy để sử dụng và bán, T1 tiếp tục nhắn tin qua Z cho H để hỏi mua 30.000.000 đồng tiền ma túy. Huỳnh đồng ý nên đêm ngày 17/7/2024, H đi taxi đến khu vực thành phố B để mua ma túy. Tại đây, H gặp người đàn ông hôm trước, Huỳnh hỏi: "*còn ma túy không*", người đàn ông trả lời: "*có lấy bao nhiêu*", H bảo: "*bán cho hai mươi triệu đồng*". Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho H 01 túi ni lông màu xanh, kích thước (2,5x8)cm, bên trong chứa ma túy. Huỳnh mang số ma túy mua được về phòng trọ cắt lại một ít ma tuý cho vào 01

hộp nhựa, màu trắng kích thước (8x5,5x2,5) cm và cất giấu ở cạnh giường ngủ. Trưa ngày 18/7/2024, H gọi điện thoại cho T1 qua Z và hẹn ra khu vực chân cầu B thuộc khu dân cư T, phường Đ, thành phố C. Tại đây Huỳnh bán lại gói ma túy trên cho T1 với giá 30.000.000 đồng. Lấy được ma túy, T1 mang về phòng nhà nghỉ đi vào nhà vệ sinh chia nhỏ số ma túy mua được thành 11 gói nilon hình cầu đường kính 01cm rồi để trong hộp nhựa màu xanh, kích thước (2,5x3,5x9)cm, bên ngoài có chữ "BUBBLE GUM", số còn lại T1 đổ ra nền nhà vệ sinh.

Khoảng 15 giờ, ngày 19/7/2024, Bùi Xuân Đ và Quách Thanh T2 rủ nhau chung tiền mua ma túy về sử dụng. Sau đó Đ sử dụng số điện thoại 0963.352.103 gọi đến số điện thoại 0862.077.883 của T1 hỏi "*để cho em hai trăm*" (ý Đ bảo T1 bán cho 200.000 đồng tiền ma túy). T1 nói "*đứng đợi ở cổng chào chờ tý*". Khoảng 5 phút sau T1 lấy 02 gói ma tuý nhỏ (trong số 75 gói) cho vào tờ giấy màu trắng đi ra khu vực cổng chào bán cho Đ với giá 200.000 đồng. Nhận ma túy, Đ cầm đi về khu vực nghĩa trang thuộc khu dân cư N, phường T, thành phố C chỗ T2 đang đứng đợi và đưa gói ma túy vừa mua được cho T2. T2 cất ma tuý tại túi quần phía trước bên phải rồi đi về. Khi đến trước cửa quán Q, địa chỉ: khu dân cư N, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố C bắt quả tang lập biên bản thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T2 đang mặc: 01 gói giấy màu trắng, kích thước (2,5x1,2)cm, bên trong chứa 02 gói giấy màu trắng nhỏ đều có kích thước (2x0,6)cm, bên trong 02 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu số 1). Bùi Xuân Đ tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong lắp sim số V 0963.352.103

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Diệp Việt T1 tại phòng 401 nhà nghỉ M tại địa chỉ: khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Lượng Công an thu giữ:

- Tại vị trí giữa nền phòng nghỉ: 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (5x7,5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (13,5x15)cm, bên trong chứa 57 gói giấy màu trắng, đều có kích thước (0,6x2)cm, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu số 2) và 01 chiếc cân điện tử, màu đen, kích thước (12x8x2)cm, bên ngoài có chữ "Pocket scale".

- Tại vị trí nền nhà vệ sinh: Các cục bột màu trắng; 01 hộp nhựa màu xanh, kích thước (2,5x3,5x9)cm, bên ngoài có chữ "BUBBLE GUM", bên trong có

chứa 11 gói ni lông, hình cầu, đường kính 01 cm, bên trong mỗi gói ni lông đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu số 3).

Diệp Việt Thành tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8, màu trắng, IMEI 356098098262201, bên trong lắp sim số Viettel 0862.077.883.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương. Lực lượng Công an thu giữ: tại cạnh giường chỗ H đang nằm: 01 hộp nhựa, màu trắng kích thước (8x5,5x2,5) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu số 4) và 01 chiếc cân điện tử, màu đen, kích thước (12,5x7,5x2) cm, có ghi chữ "POCKET SCALE". Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, IMEI 352909117764155, bên trong lắp sim số Viettel 0967.929.195.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố C triệu tập Trang Đức T3 làm việc. Quá trình làm việc T3 tự nguyện giao nộp từ trong túi áo khoác đang mặc: 01 vỏ gói giấy màu trắng, kích thước (2x0,8)cm bên trong bám dính chất bột màu trắng. T3 khai nhận đây là gói ma túy còn lại trong số 16 gói ma túy T3 mua của T1, hiện đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số: 341/KL-KTHS, ngày 22/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận:

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "1", tổng khối lượng là: 0,315g, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong túi nilon màu trắng và trong 57 gói giấy màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "2" tổng khối lượng là: 4,463g, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Mẫu các cục chất bột màu trắng trong túi ni lông màu trắng và mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 11 gói nilon, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "3" tổng khối lượng là: 6,395g, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong hộp nhựa màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "4" khối lượng là: 2,059g, gửi giám định là ma túy, loại Heroine

Tại bản kết luận giám định số: 343/KL-KTHS, ngày 24/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bám dính bên trong gói giấy màu trắng, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy,

loại Heroine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 28/3/2025, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh đã quyết định: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Huỳnh 9 (chín) năm 5 (năm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 20/7/2024. Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt của các bị cáo Diệp Việt T1, Bùi Xuân Đ, Quách Thanh T2, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Ngày 02/4/2025, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, phù hợp biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 09/7/2024 và 18/7/2024 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H đã 02 lần bán trái phép ma túy loại Heroin cho Diệp Việt T1 với giá 30.000.000 đồng/lần (lần 1: 4,778gam; lần 2: 6,395gam). Đến khoảng 12 giờ, ngày 16/7/2024, tại khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương, T1 đã bán trái phép 16 gói ma túy cho Trang Đức T3 với giá 1.600.000 đồng. Tiếp đến khoảng 15 giờ, ngày 19/7/2024, tại khu dân cư Đ, phường A, T1 tiếp tục bán cho Bùi Xuân Đ và Quách Thanh T2 0,315 ma túy loại heroin với giá 200.000 đồng. Khi Đ và T2 đi đến ngã ba trước cửa quán Q, địa chỉ: khu dân cư N, phường T, thành phố C,

tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố C bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Diệp Việt T1 tại phòng 401 nhà nghỉ M thuộc khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương thu giữ: 10,858 gam ma túy loại heroin. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương thu giữ: 2.095 gam ma túy loại heroin.

Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy cũng như các hành vi như mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo hai lần bán trái phép chất ma túy cho T1. Tổng số ma túy bị cáo bán cho thành và cất giấu để bán = 13,268gam ma túy loại Heroin nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ vai trò, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xử phạt bị cáo 9 năm 5 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 28/3/2025, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 09 *(Chín)* năm 05 *(Năm)* tháng tù, thời hạn tù tính ngày tạm giữ 20/7/2024.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 12/6/2025.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Vụ GĐKT1-TANDTC;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND thành phố Chí Linh;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy